

Bản án số: 101/2021/HSST
Ngày: 21/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Tụ – Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ Nữ Quận 1.
2. Bà Trần Hoàng Hạnh – Giảng viên Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 612/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Cao S, sinh ngày 21 tháng 6 năm 1997, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 123 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z; chỗ ở hiện nay: 123 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z; nghề nghiệp: Giao hàng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Cao Tr1 (chết) và bà Nguyễn Thị Tú Tr2 (chết); chưa có vợ con; tiền án: Ngày 12 tháng 11 năm 2014 bị Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” theo bản án số: 159/2014/HSST, ngày 01 tháng 12 năm 2015 bị Tòa án nhân dân Quận 3 xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 138/2015/HS-ST tổng hợp hình phạt chung của 02 bản án là 08 năm tù; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13 tháng 3 năm 2021 tại nhà tạm giữ Công an Quận 1. (có mặt)

2. Nguyễn Thanh Duy T1, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2004, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: 123 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z; nghề nghiệp: Phụ bán áo quần; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T2 và bà Nguyễn Thị Thanh N; chưa có vợ con; tiền án: Không;

tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10 tháng 3 năm 2021 đến ngày 11 tháng 5 năm 2021 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thanh Duy T1:

- Ông Nguyễn Ngọc T2, sinh năm: 1975;
- Bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm: 1978;

Cùng trú tại: 123 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z. (ông T2, bà N có mặt)

Người bị hại: Ông Nguyễn Hứa Hoàng H1, sinh năm: 1984;

Chỗ ở hiện nay: 102 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Trần Thanh H2, sinh năm: 1994;

Chỗ ở hiện nay: 143 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z. (vắng mặt)

- Ông Đỗ Cao Tr, sinh năm: 1993;

Chỗ ở hiện nay: 124 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z. (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Phương Hải Y, sinh năm: 2001;

Chỗ ở hiện nay: 153 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z. (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Ngọc T2, sinh năm: 1975;

Chỗ ở hiện nay: 126 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z. (ông T2 có mặt)

- Công ty TNHH nhà hàng GL

Địa chỉ: 178 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z. (vắng mặt)

Người làm chứng:

- Bà Trần Nguyễn Thanh T4, sinh năm: 1995. (vắng mặt)

- Bà Lương Nguyệt M, sinh năm: 1998. (có mặt)

Người bào chữa: Bà Phan Thị Ngọc Th – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh Duy T1. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 07 tháng 3 năm 2021, Nguyễn Hứa Hoàng H1, Nguyễn Trần Thanh H2, Đỗ Cao Tr và Trần Nguyễn Thanh T4 đến nhà hàng Markee, số 219 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để dự tiệc sinh nhật của Lương Nguyệt M. Cả nhóm ngồi cùng bàn với bạn của M là Huỳnh Cao S, Trương Hoàng N1, Trương Minh H3, Nguyễn Thanh

Duy T1 cùng đối tượng tên Đ1, tên Đ2 chưa rõ nhân thân, lai lịch và Nguyễn Phương Hải Y. Đến khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày H2 và S xảy ra mâu thuẫn cự cãi, S dùng tay đánh vào mặt H2. Khi H1, Tr can ngăn thì S dùng tay nắm rồi ném ly thủy tinh vào mặt H1. Lúc này, ông Tr bỏ chạy vào phía bên trong quán thì S, N1, H3 cùng đối tượng tên Đ1, tên Đ2 tiếp tục cầm ly thủy tinh ném và dùng tay, chân đánh H1, H2 gây thương tích. Lúc này, T1 đi vệ sinh ra thấy hai bên đánh nhau nên dùng ly ném vào phía H1. H1 cầm ghế chống đỡ rồi cùng ông H2 bỏ chạy ra phía trước cửa nhà hàng thì T1 cầm ly thủy tinh đuổi theo, ném vào H1 trúng phía sau đầu gây thương tích. Sau đó, S, T1, N1, H3 cùng đối tượng tên Đ1, tên Đ2 và Y bỏ đi còn H1 được đến Bệnh viện nhân dân 115 để cấp cứu. (Bút lục 292-294).

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, Nguyễn Hứa Hoàng H1 có đơn yêu cầu xử lý hình sự các đối tượng đã gây thương tích. Riêng Nguyễn Trần Thanh H2 bị thương tích nhẹ sưng đỉnh đầu, bong gân tay trái, không ảnh hưởng đến sức khỏe. Ngày 05 tháng 5 năm 2021, H2 có đơn không yêu cầu xử lý hình sự, từ chối giám định thương tật, cam kết không thắc mắc, khiếu nại về sau. Ngày 10 tháng 3 năm 2021, Nguyễn Thanh Duy T1 đến Công an Quận 1 đầu thú. Ngày 13 tháng 3 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 bắt được Huỳnh Cao S.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Huỳnh Cao S và Nguyễn Thanh Duy T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. (Bút lục 225-228, 230-237, 253-258, 263-270).

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 387/TgT.21 ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nguyễn Hứa Hoàng H1 đa chấn thương phần mềm, đã được điều trị hiện:

- Không còn sưng bầm hai mắt và hông phải.

Nghĩ nhiều do vật tày tác động.

- Còn các sẹo tại:

- + Vùng đỉnh sau, kích thước 4,2x0,2cm (ảnh 1).

- + Vùng trán đỉnh trái, kích thước 4,1x0,2cm (ảnh 2).

- + Vùng trên cung mày phải, kích thước 1,8x0,1cm (ảnh 3.1).

- + Vùng cung mày phải, kích thước 4,2x(0,1-0,2)cm (ảnh 3.2).

- + Vùng dưới mắt trái, kích thước 2,1x(0,05-0,1)cm (ảnh 3.3).

Các thương tích do vật tày, vật tày có cạnh, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Còn các vết tăng giảm sắc tố tại:

- + Vùng trán hai vết kích thước 0,7x0,3cm (ảnh 4.1) và 1,3x0,05cm (ảnh 4.2).

- + Vùng mũi phải kích thước 0,5x0,05 cm (ảnh 5).

- + Vùng bả vai phải kích thước 3x0,3cm (ảnh 6).

- + Vùng bờ trụ bàn tay phải kích thước 1,5x0,2cm (ảnh 7).

Các thương tích do vật tày cạnh, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15% (*Mười lăm phần trăm*). Các thương tích trên không nguy hiểm đến tính mạng đương sự. (Bút lục 130-133).

Bản cáo trạng số: 92/CT-VKSQ1 ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Huỳnh Cao S, bị cáo Nguyễn Thanh Duy T1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, các bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do các bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo S phạm tội thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng bị cáo T1 được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ khác là bị cáo và gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự; người bị hại đã có đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự; người phạm tội ra đầu thú; phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo S từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù; căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 36, Điều 50, Điều 65, Điều 90, Điều 98, khoản 1 Điều 100 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo T1 từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo T1 và gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại ông H1 số tiền 30.000.000 đồng. Ông H1 không yêu cầu bị cáo T1, bị cáo S bồi thường gì thêm. Số tiền bị cáo T1 và gia đình đã bồi thường không yêu cầu bị cáo S phải có trách nhiệm cùng bồi thường nên không xét.

- Công ty TNHH nhà hàng GL không xác định được tài sản bị thiệt hại là một số ly bị bể nên không yêu cầu bị cáo T1, bị cáo S bồi thường nên không xét.

Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- 01 USB chứa dữ liệu ghi hình vụ án; 01 đĩa CD chứa dữ liệu ghi âm, ghi hình của bị cáo T1 tiếp tục lưu hồ sơ.

- Một số mảnh vỡ ly thủy tinh; 03 ghế bằng kim loại có tựa lưng màu đen, chỗ ngồi lót nệm cần tiêu hủy.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại SH150, biển số: 59X3 – 667.89. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã trả lại xe cho ông Nguyễn Ngọc T2 nên không xét.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, biển số: 59Y3 – 472.47. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã trả lại xe cho bà Nguyễn Phương Hải Y nên không xét.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, biển số: 59H1 – 995.73, số khung: MH1KF4115KK864016, số máy: KF41E1866441 không liên quan đến vụ án cần xem xét trả lại xe cho bị cáo S.

Bào chữa cho bị cáo T1, bà Phan Thị Ngọc Th – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh không tranh luận về điểm, khoản, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố chỉ nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã tự nguyện khắc phục hậu quả; phạm tội khi chưa có tiền án, tiền sự; khi phạm tội bị cáo vẫn chưa thành niên, do nông nổi nhất thời thiếu suy nghĩ mà có hành vi phạm tội; người bị hại đã có đơn xin bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự bị cáo; người phạm tội ra đầu thú; tỷ lệ thương tích do bị cáo gây nên là 1%. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 90, Điều 98, khoản 1 Điều 100 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo xử phạt bị cáo T1 ở mức án thấp nhất của khung hình phạt nhưng cho hưởng án treo.

Phản đối đáp đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa giữ nguyên quan điểm.

Tại phiên tòa, bị cáo S, bị cáo T1 đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, các bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, biên bản bắt bị can để tạm giam, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản nhận dạng, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định pháp y về thương tích, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản đối chất, bản tường trình, bản tự khai,... nên có căn cứ để kết luận: Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 07 tháng 3 năm 2021, tại nhà hàng Markee số 219 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo S, bị cáo T1 cùng N1, H3, Đ1, Đ2 đã có hành vi dùng chân, tay, ly thủy tinh gây tổn thương cơ thể của ông H1, thương tích gây nên là 15%. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo S, bị cáo T1 đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo T1, người bào chữa cho bị cáo T1, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, cự cãi trong tiệc sinh nhật mà các bị cáo đã dùng chân, tay và ly thủy tinh là loại hung khí nguy hiểm thuộc trường hợp định khung hình phạt ném vào người bị hại nhằm mục đích gây thương tích, hành vi gây thương tích của các bị cáo là khác nhau nhưng hậu quả thương tích gây nên cho bị hại là 15% nên các bị cáo phải cùng chịu hậu quả gây ra. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của công dân được luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội.

[4] Xét, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, cự cãi trong lúc dự tiệc mà bị cáo S dùng tay đánh vào mặt ông H2, rồi cầm ly ném vào mặt ông H1 gây thương tích là nhân tố quyết định để tội phạm hoàn thành. Bị cáo

đã có tiền án về tội cướp giật tài sản chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ xem thường pháp luật, phạm tội thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần có mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Đối với bị cáo T1 khả năng nhận thức về hành vi phạm tội có phần hạn chế, khi thấy các bên đánh nhau bị cáo cùng bị cáo S cầm ly thủy tinh ném vào phía ông H1, ông H1 dùng ghế chống đỡ bỏ chạy thì bị cáo đuổi theo cầm ly ném về phía ông H1 trúng phía sau đầu gây ra vết thương vùng đỉnh giữa đầu gây thương tích là 1% nên phải chịu mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra. Tuy nhiên, khi lượng hình cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả; phạm tội khi chưa tiền án, tiền sự; người bị hại đã có đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự bị cáo; người phạm tội ra đầu thú; phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Do đó, cần căn cứ quy định tại Điều 90, Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội khi lượng hình và xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung để xử lý bị cáo.

[6] Đối với Trương Hoàng N1 và Trương Minh H3, Cơ quan điều tra Công an Quận 1 đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và lệnh bắt bị can N1, bị can H3 để tạm giam. Tuy nhiên, qua xác minh bị can N1, bị can H3 không có mặt tại địa phương, chưa rõ nơi cư trú thực tế nên Cơ quan điều tra Công an Quận 1 đã ra quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục xác minh, truy bắt xử lý sau.

[7] Đối với các đối tượng tên Đ1, tên Đ2 tham gia vụ đánh nhau ngày 07 tháng 3 năm 2021 tại nhà hàng Markee, số 219 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ có căn cứ xử lý sau.

[8] Xét lời bào chữa của bà Phan Thị Ngọc Th – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo T1 nhưng cho hưởng án treo là có cơ sở để xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo T1 và gia đình bị cáo đã bồi thường cho người bị hại ông H1 số tiền 30.000.000 đồng, ông H1 không yêu cầu bị cáo T1, bị cáo S bồi thường nào khác nên không xét. Tại phiên tòa bị cáo T1 và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại ông H1 số tiền 30.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo S phải có trách nhiệm cùng bồi thường với bị cáo nên không xét.

- Đối với một số ly bị bể của nhà hàng Markee, số 219 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty TNHH Nhà Hàng GL không xác định được tài sản bị thiệt hại, không yêu cầu các bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không xét.

[10] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 USB chứa dữ liệu ghi hình vụ án; 01 đĩa CD chứa dữ liệu ghi âm, ghi hình của bị cáo T1 tiếp tục lưu hồ sơ.

- Đối với một số mảnh vỡ của ly thủy tinh; 03 ghế bằng kim loại có tựa lưng màu đen, chỗ ngồi lót nệm đã hư hỏng không còn giá trị sử dụng, Công ty TNHH Nhà Hàng GL không nhận lại nên cần tiêu hủy .

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại SH150, biển số: 59X3 – 667.89, số khung: ZDCKF10B0BF115977, số máy: KF08E1087258KTGE1 bị cáo T1 giao nộp. Qua xác minh xe của ông Nguyễn Ngọc T2 là cha của bị cáo T1 đứng tên đăng ký xe, ông T2 khai không biết bị cáo T1 sử dụng xe đi dự tiệc rồi cùng bị cáo S gây thương tích cho ông H1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã trả lại xe cho ông T2 nên không xét. (Bút lục 121, 202-208).

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, biển số: 59Y3 – 472.47, số khung: MH1KF4117KK690269, số máy: KF41E1692953 tạm giữ của bà Nguyễn Phương Hải Y. Qua xác minh, xe của ông Đoàn Minh S1, sinh năm: 1977, trú tại 134 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z đứng tên đăng ký. Ông S1 đã ủy quyền cho ông Trần Ngọc V, sinh năm: 1997, trú tại 119 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z được quyền mua bán xe trên theo hợp đồng ủy quyền số công chứng: 03158, quyển số: 02TP/CC-SCC/HĐGD ngày 26 tháng 02 năm 2021 tại Văn phòng Công chứng VKQ. Ngày 01 tháng 3 năm 2021, ông V đã bán xe trên cho bà Y theo hợp đồng mua bán xe ô tô hai bánh, số công chứng: 03286, quyển số 03TP/CC-SCC/HĐGD được công chứng tại Văn phòng Công chứng VKQ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã trả lại xe cho bà Nguyễn Phương Hải Y nên không xét. (Bút lục 115, 117-119, 180-186).

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, biển số: 59H1 – 995.73, số khung: MH1KF4115KK864016, số máy: KF41E1866441 thu giữ của bị cáo S, không liên quan đến vụ án cần trả lại xe cho bị cáo S. (Bút lục 115, 117).

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên án về tội cố ý gây thương tích: Tuyên bố: Huỳnh Cao S và Nguyễn Thanh Duy T1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Huỳnh Cao S 03 (ba) năm 03 (tháng) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 3 năm 2021.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 36; Điều 50; Điều 65; Điều 90; Điều 91, Điều 98, khoản 1 Điều 100 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Nguyễn Thanh Duy T1 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án ngày 21 tháng 6 năm 2021.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh Duy T1 cho Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) USB chứa dữ liệu ghi hình vụ án; 01 (một) đĩa CD chứa dữ liệu ghi âm, ghi hình của bị cáo Nguyễn Thanh Duy T1.

Tiêu hủy một số mảnh vỡ của ly thủy tinh; 03 (ba) ghế bằng kim loại, có tựa lưng màu đen, chỗ ngồi lót nệm.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 67/21-PNK ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Huỳnh Cao S, bị cáo Nguyễn Thanh Duy T1 mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014)

Bị cáo Huỳnh Cao S, bị cáo Nguyễn Thanh Duy T1, ông Nguyễn Ngọc T2, bà Nguyễn Thị Thanh N có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- VKSND Quận 1, Tp. HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, Tp. HCM;
- Công an Quận 1, Tp. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp Tp. HCM
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Người làm chứng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Ngọc Tuân